TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 19-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Mạnh Cường.
2. Bà Nguyễn Hải Đường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 05/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (tên gọi khác: B), sinh năm 1984, nơi sinh: Thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Thôn TT, xã QT, thị xã G, tỉnh N; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường N T, thị xã G, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được và bà Phan Thị T; sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Thu Hvà 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 22/06/2005, Nguyễn Văn D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam từ ngày 01/07/2005 đến ngày 29/9/2005 về hành vi Trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự số 275/2005/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã xử phạt Nguyễn Văn D 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày 29/9/2005 và trả tự do cho D tại phiên tòa.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 16/2006/UBTP-HS ngày 31/8/2006 Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, tuyên hủy bản án hình sự số 275/2005/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để điều tra lại.

Ngày 31/12/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn D.

Nguyễn Văn D bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2018 - có mặt.

- *Bị hại:*

+ Chị Nguyễn Thị T.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường N T, thị xã G, tỉnh N - có mặt.

+ Anh Nguyễn Hùng C.

Nơi cư trú: Tổ 2, phường T Tr, quận H M, thành phố Hà Nội - vắng mặt không có lý do.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Trân C (vắng mặt không có lý do).

+ Chị Trần Thị Thu H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2018, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 6, phường NT, thị xã G, tỉnh N cùng với chị Nguyễn Thị Trân Ch và chị Q *(Chưa rõ nhân thân)* đến nhà chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1989, tại tổ 1, phường NT, thị xã G, tỉnh N để đánh bài phỏm ăn tiền.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn D là chồng của chị Trần Thị Thu H đi làm về thì H nhờ D vào đánh bài thay cho H, để H đi mua cháo cho con và mua đồ ăn cho mọi người ăn tối. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị H mua bánh canh về và bỏ vào 04 tô rồi đưa ra cho mọi người cùng ngồi ăn. Lúc này D nói *"Các chị sướng thật, em sống với nó lâu vậy mà chưa được nó phục vụ"*; nghe D nói vậy, chị Nguyễn Thị Th nói lại "*Nó mang ra 04 tô chứ có phải 03 tô đâu mà ông nói vậy"*; thì D tiếp tục nói *"Việc của nhà mày à"*, sau đó chị Th và D tranh cãi nhau thì D cầm bộ bài Tu lơ khơ ném vào mặt chị Th, rồi cả hai xông vào đánh nhau thì được mọi người can ngăn.

Lúc này chị Nguyễn Thị Th lấy 01 mũ bảo hiểm để trên giường trong phòng ngủ đánh lại Nguyễn Văn D thì D dùng tay đỡ được. Bị chị Th đánh, D chạy ra góc phòng khách lấy 01 gậy sắt vuông dài khoảng 75cm cầm trên tay phải vào đánh 01 phát từ trái qua phải vào vùng đầu bên phải của chị Th, chị Th đưa hai tay lên đỡ thì bị D đánh trúng vào vùng đầu bên phải và ngón tay số II, bàn tay trái gây thương tích. Sau đó chị Th được chị Nguyễn Thị Trân Ch chở đi bệnh viện điều trị. Đối với chiếc gậy sắt trên, sau khi đánh chị Th D đã vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/TgT ngày 23/3/2018 của Trung tâm giám định pháp y – Sở Y tế Đắk Nông kết luận: Chị Nguyễn Thị Th bị sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, ngón II bàn tay trái; trật khớp liên đốt I, II bàn tay trái, di chứng cứng khớp. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 07%.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội trên vào năm 2005, Nguyễn

Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã. Cụ thể:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/06/2005, Nguyễn Văn D đi đến phòng trọ của anh Nguyễn Hùng C, sinh năm 1981, trú tại Trung tâm bảo trợ xã hội 4 Hà Nội, thuộc tổ 2, phường T Tr, quận HM, thành phố Hà Nội chơi. Thấy anh C đang ngủ, cửa phòng không khóa, trong phòng có để 01 xe mô tô nhãn hiệu Pomuspacyan, màu xanh *(kiểu dáng Wave),* BKS: 29N3 - 2206, chìa khóa cắm trên ổ khóa của xe; D đi vào và lấy trộm xe mô tô này rồi điều khiển đến nhà người quen là bà Phan Thị H, sinh năm 1966, trú tại phố Đ, phường Q, thị xã T, thành phố Hà Nội rồi gửi tại đây. Khi gửi xe D nói với bà H là xe D mới mua vì thiếu tiền nên chưa đi đăng ký được và mượn của bà H 200.000 đồng để đi đăng ký xe. Sau đó, D bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội phát hiện và thu giữ xe mô tô trên.

Tại biên bản xác định giá trị tài sản ngày 30/6/2005, Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xác định xe mô tô BKS: 29N3 – 2206 trị giá 4.000.000 đồng.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 xe mô tô nhãn hiệu Pomuspacyan, màu xanh *(kiểu dáng Wave),* BKS: 29N3 - 2206.

- Việc xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 114, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Hùng C là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, anh C không có yêu cầu gì thêm.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Nguyễn Văn D phải bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Ngày 07/8/2018, D đã tác động gia đình bồi thường cho chị Th số tiền 7.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, chị Th không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về các tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Trộm cắp tài sản" khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về các tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội trộm cắp tài sản và tội cố ý gây thương tích, được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 01/07/2005 đến ngày 29/9/2005. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 27/6/2018).

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Chấp nhận ngày 30/6/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 114, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pomuspacyan, màu xanh *(kiểu dáng Wave)*, BKS: 29N3 - 2206 cho anh Nguyễn Hùng C là chủ sở hữu hợp pháp.

Về bồi thường thiệt hại: Do bị hại anh Nguyễn Hùng C đã nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị Th đã được bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Anh C và chị Th không yêu cầu Nguyễn Văn D phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Hùng C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do; anh C đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng anh C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng anh C theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Ngày 25/02/2018, chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Trân Ch và Q (chưa ró nhân thân, lai lịch) đến nhà chị Trần Thị Thu H, tại tổ 1, phường T, thị xã G, tỉnh N để đánh bài phỏm ăn tiền. Do giữa Nguyễn Văn D và chị Th có mâu thuẫn, tranh cãi với nhau nên D đã cầm bộ bài Tú lơ khơ ném vào mặt chị Th, rồi cả hai xông vào đánh nhau, chị Th lấy 01 mũ bảo hiểm đánh D thì D dùng tay đỡ được. D lấy 01 gậy sắt vuông dài khoảng 75cm cầm trên tay phải đánh 01 phát từ trái qua phải vào vùng đầu bên phải của chị Th, chị Th đưa hai tay lên đỡ thì bị D đánh trúng vào vùng đầu bên phải và ngón tay số II, bàn tay trái gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/TgT ngày 23/3/2018 của Trung tâm giám định pháp y - Sở Y tế Đắk Nông kết luận: Chị Nguyễn Thị Th bị sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, ngón II bàn tay trái; trật

khớp liên đốt I, II bàn tay trái, di chứng cứng khớp. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 07%.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội trên năm 2005 D đã có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã. Cụ thể:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/06/2005, D đã lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Hùng C 01 xe mô tô BKS: 29N3 - 2206 tại Trung tâm bảo trợ xã hội 4 Hà Nội, thuộc tổ 2, phường T, quận H M, thành phố Hà Nội. Sau đó, Dũng gửi chiếc xe này tại nhà bà Phan Thị H, trú tại phố Đ, phường Ng Q, thị xã S, thành phố Hà Nội. Khi gửi xe D nói với bà H là xe D mới mua vì thiếu tiền nên chưa đi đăng ký được.

Tại biên bản xác định giá trị tài sản ngày 30/6/2005, Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xác định xe mô tô BKS: 29N3 – 2206 trị giá 4.000.000 đồng.

Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Trộm cắp tài sản" khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ năm trăm nghìn đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới năm trăm nghìn đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...".

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018, được thay thế bởi Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại thời điểm Nguyễn Văn D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực. Tuy nhiên, so với khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội Trộm cắp tài sản quy định có lợi hơn cho người phạm tội cụ thể: *"Giá trị tài sản trộm cắp từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng"*. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử lý hành vi phạm tội nêu trên đối với Nguyễn Văn Dũng.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...".

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/06/2005. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 275/2005/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã xử phạt D 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án. Ngày 29/6/2006, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định kháng nghị số 16/KNGĐT-HS đối với bản án hình sự sơ thẩm số 275/2005/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Ngày 31/8/2006, Uỷ ban Thẩm phán - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 16/2006/UBTP-HS hủy bản án hình sự sơ thẩm số 275/2005/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Do Nguyễn Văn D bỏ trốn nên ngày 31/12/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định truy nã số 01 và ngày 27/6/2018, D bị bắt theo Lệnh truy nã. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo D mới có đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với vụ án trộm cắp tài sản: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho bị hại và bị hại cũng không yêu cầu D bồi thường gì thêm nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với vụ án cố ý gây thương tích: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội D đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng, phía bị hại chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Phía bị hại chị Th cũng có một phần lỗi vì đã có hành vi đánh nhau với D và dùng mũ bảo hiểm đánh vào người D dẫn đến việc bị cáo D đã dùng thanh sắt đánh vào người chị Th gây thương tích 07% , đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần

áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Văn D mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[5] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Do bị hại anh Nguyễn Hùng C đã nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị Th đã được bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Anh C và chị Th không yêu cầu Nguyễn Văn D phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Chấp nhận ngày 30/6/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 114, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pomuspacyan, màu xanh *(kiểu dáng Wave)*, BKS: 29N3 - 2206 cho anh Nguyễn Hùng C là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với bà Phan Thị H đã cho Nguyễn Văn D gửi xe mô tô BKS 29N3 - 2206, do không biết đây là tài sản do D phạm tội nên không xử lý hình sự đối với bà H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Trân Ch và chị Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và chị Trần Thị Thu H, sử dụng số tiền 1.650.000 đồng vào mục đích đánh bạc là chưa đủ yêu tố cấu thành tội phạm nên ngày 07/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D (tên gọi khác B) phạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 08 (tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Buộc Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt chung của tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích" là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 01/07/2005 đến ngày 29/9/2005. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 27/6/2018).

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Chấp nhận ngày 30/6/2006, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 114, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pomuspacyan, màu xanh *(kiểu dáng Wave)*, BKS: 29N3 - 2206 cho anh Nguyễn Hùng C là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại chị Nguyễn Thị Th có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Nguyễn Hùng C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Phòng HS, NV CA.TX.Gia Nghĩa.
- CCTHADS thị xã Gia Nghĩa;
- VKSND quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Phòng HS, NV công an quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký